



Tích truyện Pháp cú - Phẩm 5 (Phần 7/8)

ISSN: 2734-9195

16:10 02/05/2024

Tập “Tích truyện Pháp cú” này được dịch theo bản Anh ngữ “Buddhist Legends” của học giả Eugène Watson Burlingame.

Tích truyện Pháp cú - Phẩm 5 (Phần 7/8)

Tập “Tích truyện Pháp cú” này được dịch theo bản Anh ngữ “Buddhist Legends” của học giả Eugène Watson Burlingame. Nhà học giả này đã căn cứ trên nguyên tác Pháp Cú Sớ Giải (Dhammapada Commentary) bằng tiếng Pàli.

Tích truyện Pháp cú - Phẩm 5 (Phần 7/8)

14.Citta Và Sudhamma

Ưu danh không tương xứng...

Ở Kỳ Viên, Thế Tôn đã dạy câu trên liên quan đến Trưởng lão Sudhamma. Truyện bắt đầu từ Macchikàsanda và kết thúc tại Xá-vệ.

Trưởng giả Citta ở thành Macchikàsanda, hài lòng vì cung cách của Trưởng lão Mahànàma trong nhóm năm vị Tỳ-kheo đang đi khất thực, nên nhận bình bát và mời Ngài vào nhà dâng cúng thức ăn. Cuối bữa ăn ông nghe pháp và chứng quả Dự lưu.

Có niềm tin vững chắc, ông xối nước vào tay phải của vị Trưởng lão, dâng cúng cả khu rừng Ambatàka với vườn giải trí trong đó, làm tinh xá cho Tăng đoàn. Ngay khi ông nói "Giáo đoàn của Phật được thành lập vững chắc", đại địa chấn động đến mé biển. Sau đó tinh xá mới được xây dựng thật nguy nga, mở rộng cửa đón tiếp các Tỳ-kheo từ bốn phương.

Hai Đại đệ tử của Phật nghe đồn đức tính của Citta nên đến Macchikàsanda để tỏ lòng quý trọng ông. Citta nghe tin liền đi nửa dặm đường chào đón, đưa hai Ngài về tinh xá, mời vào, làm tròn bốn phận với khách, và xin vị "Thống soái

của niềm tin" cho ông nghe pháp. Tuy hành trình mệt nhọc, Ngài cũng nhận thuyết bài kinh ngắn, và Citta chứng Nhị quả. Ông đành lễ hai vị Đại đệ tử và mời ngày hôm sau đến nhà thọ thực với một ngàn Tỳ-kheo đi theo. Xong ông đến mời vị tăng thường trú tại Macchikàsanda là

Trưởng lão Sudhamma. Bất bình vì bị mời sau, Trưởng lão từ chối dù Citta cố nài nỉ. Sáng sớm hôm sau, trong lúc gia chủ Citta chuẩn bị phẩm vật tốt lành thì Trưởng Lão cũng khoát y ôm bát đến, không phải làm thực khách mà để xem gia chủ cúng dường ra sao. Dù gia chủ hết lòng mời ngồi, Trưởng lão vẫn đứng yên, bảo sắp sửa đi khát thực.

Quan sát hết phẩm vật chuẩn bị cho hai Đại đệ tử, Trưởng lão tìm cách quấy rối gia chủ, nói rằng:

- Nay gia chủ, món ăn của ông tuyệt diệu đấy, nhưng còn thiếu một món.

- Món gì, thưa Tôn giả?

- Bánh mè!

Gia chủ nổi nóng khiển trách khiến Trưởng lão cũng nổi giận:

- Đây là chỗ ở của ông, tôi sẽ đi.

Ba lần gia chủ cố thuyết phục ông ở lại, nhưng Trưởng lão quyết tâm ra đi, và đến Thế Tôn thuật lại lời lẽ của Citta và của ông.

Phật bảo:

- Ông là người thấp hèn, đã lăng mạ một thiện tín.

Thế Tôn chỉ quy lỗi về phía Trưởng lão và bắt ông đến gia chủ xin lỗi. Ông vâng lời, trở lại nhà gia chủ xin lỗi, nhưng gia chủ không chịu tha thứ. Bất mãn vì thất bại,

Trưởng lão trở về chỗ Thế Tôn. Phật biết rằng thế nào gia chủ cũng tha thứ, nhưng vì hiểu tính Trưởng lão rất bướng bỉnh và kiêu căng, nên Ngài không nói ra, cứ để ông đi ba mươi dặm mà xin lỗi. Trưởng lão trở về, lòng kiêu căng giảm xuống.

Rồi Phật mới cho một Tỳ-kheo cùng đi xin lỗi gia chủ, dạy rằng:

- Người tu không nên nhượng bộ tính kiêu căng và tật xấu của mình, khi cho rằng

"Chỗ ở này của ta, tu viện này của ta, cư sĩ nam này của ta, cư sĩ nữ này của ta". Nếu nghĩ thế, tật xấu, tính kiêu mạn và tham dục khác sẽ tăng trưởng.

Và Phật đọc Pháp Cú:

(73) Ưa danh không tương xứng,

Muốn ngồi trước Tỳ-kheo,

Ưa quyền tại tinh xá,

Muốn mọi người lễ kính.

(74) "Mong cả hai tăng tục,

Nghĩ rằng chính ta làm,

Trong mọi việc lớn nhỏ,

Phải theo mệnh lệnh ta".

Người ngu nghĩ như vậy,

Dục và mạn tăng trưởng.

Nghe Phật quả, Trưởng lão Sudhamma cúi lạy Thế Tôn, từ chỗ ngồi đứng lên, đi nhiều bên phải, và cùng đi tới vị Tăng đồng hành đến nhà gia chủ. Gia chủ Citta tha thứ cho ông và đến lượt mình xin tha thứ. Trưởng lão miên mật tuân giữ lời khiển trách của Phật, và chỉ trong vài ngày chứng A-la-hán cùng các thần thông.

Cư sĩ Citta nghĩ rằng chưa gặp Thế Tôn đã chứng quả Dự lưu, rồi Nhị quả, vì vậy ông muốn đến gặp Thế Tôn. Ông ra lệnh thắng yên cương năm trăm xe bò chất đầy mè, gạo, mật, đường, y phục, ngọa cụ và những phẩm vật khác. Đồng thời nhắn với Tăng chúng. Ni chúng, cư sĩ nam, cư sĩ nữ, ai muốn gặp Phật hãy đến, sẽ không thiếu thứ chi cho mọi người, dù thức ăn hay bất cứ món gì. Tăng, ni và nam nữ cư sĩ, mỗi nhóm năm trăm người.

Họ và đoàn tùy tùng của riêng ông có ba ngàn người tất cả, không ai thiếu nước xúp, gạo hay thứ gì khác suốt cuộc hành trình ba mươi dặm, vì Citta chuẩn bị lương thực dư giả. Các vị trời biết ông lên đường, đặt tại mỗi dặm đường trạm phục vụ đại chúng, có cháo, thức ăn cứng, nước uống và những nhu cầu khác, không thiếu bất cứ món gì. Đi với tốc độ một dặm một ngày, được chư thiên phục vụ, Citta và đoàn đến Xá-vệ trong một tháng. Với năm trăm xe bò đầy ắp như đã kể, chư thiên và người đều mang quà tặng đến, và ông chia sẻ.

Thế Tôn biết trước nên bảo A-nan:

- A-nan, khi bóng chiều ngã xuống, Trưởng giả Citta sẽ đến với năm trăm xe bò và đánh lễ Ta.

- Bạch Thế Tôn, có phép mầu nào xảy ra không?

- Hoa trời sẽ rơi xuống như mưa, liên tục cho đến khi phủ ngập đến gối một vùng đất rộng tám karisas.

Dân chúng trong thành truyền miệng nhau tin này. Họ dành chỗ đứng ở hai bên đường để không mất đặt ân được thấy công đức của Citta.

Gần đến tinh xá, năm trăm Tỳ-kheo, đi trước dẫn đường. Riêng các nữ cư sĩ tiếng tăm được Trưởng giả mới đi phía sau, còn ông với năm trăm cư sĩ nam đi trước. Trưởng giả Citta đi vào con đường của chư Phật, nhìn nơi nào thì nơi đó rung động. Dân chúng xì xào chắc đó là Trưởng giả Citta.

Ông lọt vào vùng hào quang sáu màu của Phật, đến gần, gieo mình xuống sát mắt cá chân Phật và đánh lễ Ngài. Ngay lúc đó, một trận mưa hoa rơi xuống đúng theo dự đoán của Thế Tôn, giữa muôn ngàn tiếng hoan hô vang dội.

Citta ở lại với Thế Tôn một tháng. Ông dâng chỗ ngồi cho Tăng chúng trong tinh xá và nhiều tặng phẩm, lo chỗ ở và chăm sóc những vị đã cùng đi với ông. Không có một ngày nào ông đụng đến những thứ trong xe bò của mình, vì mọi thứ cúng dường đều lấy từ quà của trời, người mang đến. Cuối cùng ông phải thưa chuyện với Thế Tôn làm sao trút hết tặng phẩm trong xe bò ra để ông trở về nhà lấy phẩm vật của mình dâng cúng.

Phật bảo A-nan dọn chỗ trống giao cho ông. Thế là ông hớn hở trở về nhà với năm trăm xe bò không, cùng ba ngàn người đi theo, trời người đứng lên đồng thanh cất tiếng:

- Tôn ông lại lên đường với xe không!

Nhưng dứt câu họ liền chất đầy bảy báu lên xe. Như vậy khi Citta trở về, ông lo cho mọi người cũng chỉ với tặng phẩm trời người dành cho ông.

Trưởng lão A-nan thắc mắc hỏi Phật:

- Bạch Thế Tôn! Trưởng giả Citta đi suốt một tháng trường từ nhà đến tinh xá, ở lại tinh xá một tháng, trong thời gian đó mọi thời cúng dường chỉ dùng phẩm vật trời người dành cho ông. Nay lên đường về nhà với xe không, trời người lại

chất đầy quả, và ông lo cho mọi người cũng chỉ với tặng phẩm đó. Như vậy có phải chỉ vì ông đến viếng Thế Tôn mà ông được tôn trọng như thế? Hay bất cứ nơi nào khác cũng thế?

Phật đáp:

- Nay A-nan! Dù đến viếng Ta hay nơi nào khác ông đều nhận được như thế. Vì cư sĩ này đủ niềm tin và giới hạnh, nên ở đâu cũng được quý trọng.

Và Ngài nói kệ sau, trong phẩm Tạp Lục:

(303) Tín tâm, sống giới hạnh

Đủ danh xưng, tài sản,

Chỗ nào người ấy đến,

Chỗ ấy được cung kính.

Chuyện quá khứ

A. Việc Làm Của Citta Ở Kiếp Trước.

Và Phật kể tiếp:

Citta đã từng phát nguyện dưới chân đức Phật Padumuttara. Trải qua một trăm ngàn kiếp luân hồi giữa trời và người, ông tái sanh làm thợ săn thời đức Phật-Ca-diếp.

Một ngày mưa, khi đã lớn khôn, ông đi săn trong rừng với ngọn giáo. Thấy một Tỳ-kheo ngồi trong hang với thượng y kéo trùm đầu, nghĩ rằng Ngài đang hành thiền và cần thức ăn, ông chạy về nhà lấy cơm dâng cúng. Gặp vài Tỳ-kheo khác đang khát thực, ông cũng sốt bát.

Trên đường trở lại hang, ông hái thêm nhiều loại hoa chất vào giỏ mang đến vị Tỳ-kheo đang ngồi, thưa:

- Bạch Tôn giả! Xin ban ơn cho con!

Ông lấy bình bát, sốt đầy thức ăn rồi đặt vào tay Ngài, xong dâng hoa lễ kính và phát nguyện:

- Với thức ăn chọn lọc và hoa thơm này, lòng con rất đổi vui mừng. Xin cho con cũng được vui mừng như vậy bất cứ chỗ nào tái sanh sau này, với nhiều quà tặng và mưa năm thứ hoa trên đầu.

Ông đã làm nhiều việc công đức trong đời, sau khi chết sanh lên cõi trời, chỗ của ông hoa trời mưa xuống ngập đỉnh gối. Kiếp hiện tại, ngày ông sanh ra và ngày ông đến đây, mưa hoa rơi xuống ông với nhiều tặng phẩm, bảy báu thì chất đầy xe. Đó là do phước báo việc làm trong tiền kiếp.

*

(Còn tiếp)

Nguồn: “Tích Truyện Pháp Cú” được Thiền viện Viên Chiếu dịch theo bản Anh ngữ “Buddhist Legends” của học giả Eugène Watson Burlingame.